

Số: 18/2026/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2026/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2026, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị D - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm P, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

Số CCCD: 004193001197 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C cấp ngày 17/4/2021.

- Bị đơn: Anh Hoàng Sơn V - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm P, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

Số CCCD: 004093001083 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C cấp ngày 17/4/2021.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Triệu Thị D - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm P, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

- Anh Hoàng Sơn V - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm P, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị D và anh Hoàng Sơn V.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống chị Triệu Thị D và anh Hoàng S V xác nhận có 01 con chung là Hoàng Lê Khánh L - sinh ngày: 22/3/2020 (giới tính: Nữ). Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất anh Hoàng Sơn V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Lê Khánh L cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Triệu Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng kể khi quyết định công nhận của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người đang trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Triệu Thị D và anh Hoàng Sơn V mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn để sung công quỹ nhà nước. Chị Triệu Thị D còn phải chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Chị Triệu Thị D tự nguyện nộp thay phần án phí của anh Hoàng Sơn V số tiền 75.000 đồng. Tổng cộng chị Triệu Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000092 ngày 27/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cao Bằng. Chị Triệu Thị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 2 - CB.
- Phòng THADS khu vực 2 -CB.
- UBND xã Quảng Uyên.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quỳnh Mai**